

Số: /BC-STC

Hà Nam, ngày tháng năm 2024

BÁO CÁO
Giá thị trường tháng 10 năm 2024

Kính gửi: Cục Quản lý Giá - Bộ Tài chính

Căn cứ Thông tư số 29/2024/TT-BTC ngày 16/5/2024 của Bộ Tài chính quy định về công tác tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường và kinh phí bảo đảm cho công tác tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường;

Sở Tài chính tỉnh Hà Nam báo cáo tình hình giá thị trường tháng 10 năm 2024 như sau:

I. Tổng quan về tình hình thị trường, giá cả tháng 10 năm 2024.

1. Diễn biến chỉ số giá tiêu dùng trong tháng 10/2024:

DVT: %

	Chỉ số giá tháng báo cáo so với:		
	Kỳ gốc 2019	Tháng 10/2024 so với tháng 10/2023	Tháng 10/2024 so với tháng 9/2024
CHỈ SỐ GIÁ TIÊU DÙNG	117,07	103,85	100,46
I. Hàng ăn và dịch vụ ăn uống, trong đó:	125,25	107,79	101,50
1. Lương thực	135,39	113,70	101,68
2. Thực phẩm	123,53	106,76	101,79
3. Ăn uống ngoài gia đình	124,69	107,41	100,04
II. Đồ uống và thuốc lá	110,00	101,48	100,00
III. May mặc, giày dép và mũ nón	116,56	101,68	100,05
IV. Nhà ở, điện, nước, chất đốt và VLXD	124,04	103,07	99,70
V. Thiết bị và đồ dùng gia đình	111,95	102,41	100,23
VI. Thuốc và dịch vụ y tế	110,86	108,65	100,05
VII. Giao thông	107,82	93,93	100,47
VIII. Bưu chính viễn thông	97,25	100,00	100,00
IX. Giáo dục	106,97	101,32	99,25
X. Văn hoá, giải trí và du lịch	104,04	101,69	100,11

XI. Hàng hóa và dịch vụ khác	118,34	104,48	99,96
Chỉ số giá vàng	214,35	145,47	105,99
Chỉ số giá đô la Mỹ	107,35	101,50	100,32

2. Phân tích thực trạng, nguyên nhân của các yếu tố tác động đến CPI

- Theo số liệu của Cục Thống kê Hà Nam, Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) các mặt hàng tháng 10/2024 tăng 0,46% so với tháng 9/2024, tăng 3,85% so với tháng 10 năm trước, trong đó:

+ Có 06 nhóm chỉ số tăng so với tháng trước: Hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 1,5%; May mặc, giày dép và mũ nón tăng 0,05%; Thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 0,23%; Thuốc và dịch vụ y tế tăng 0,05%; Giao thông tăng 0,47%; Văn hoá, giải trí và du lịch tăng 0,11%.

+ Có 03 nhóm chỉ số giảm so với tháng trước: Nhà ở, điện, nước, chất đốt và VLXD giảm 0,3%; Giáo dục giảm 0,75%; Hàng hoá và dịch vụ khác giảm 0,04%.

+ 02 nhóm chỉ số giá ổn định so với tháng trước: Đồ uống và thuốc lá; Bưu chính viễn thông.

+ Chỉ số giá vàng tăng 5,99% so với tháng trước.

+ Chỉ số giá đô la Mỹ tăng 0,32% so với tháng trước.

3. Thống kê mức giá hàng hóa, dịch vụ (có Phụ lục kèm theo).

II. Tình hình thực hiện công tác quản lý, điều tiết giá

1. Phối hợp với các ngành thực hiện định giá tài sản trong tổ tụng hình sự theo quy định.

2. Theo dõi sát diễn biến tình hình giá cả thị trường và thực hiện công tác báo cáo giá cả thị trường về UBND tỉnh và Cục quản lý giá - Bộ Tài chính.

3. Đã tham mưu UBND tỉnh triển khai thi hành các quy định tại Luật Giá và các văn bản quy định chi tiết Luật.

4. Công tác thẩm định giá đất cụ thể: Đã tham mưu thẩm định các Phương án giá đất cụ thể để tính tiền sử dụng đất; phương án giá đất cụ thể để thu tiền sử dụng đất để thực hiện các dự án trên địa bàn thị xã Duy Tiên và các huyện: Kim Bảng, Lý Nhân, Bình Lục, Thanh Liêm.

III. Dự báo giá thị trường

Dự báo diễn biến mặt bằng giá thị trường và giá một số hàng hóa, dịch vụ thiết yếu: Dự kiến các mặt hàng trên thị trường tương đối ổn định, không có sự biến động lớn về giá. Giá vàng, đô la Mỹ, giá xăng dầu, giá gas biến động theo giá thị trường trong nước và thế giới.

IV. Giải pháp, biện pháp quản lý, điều tiết giá

Theo dõi, cập nhật thông tin diễn biến giá cả thị trường trên địa bàn tỉnh. Trong trường hợp có biến động lớn về giá, căn cứ quy định tại Luật Giá 2023, kịp thời tham mưu cho UBND tỉnh các biện pháp bình ổn giá theo quy định của pháp luật.

Trên đây là báo cáo giá thị trường tháng 10 năm 2024 trên địa bàn tỉnh Hà Nam./.

Nơi nhận:

- Cục Quản lý Giá (b/c);
- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Tài chính các tỉnh, thành phố;
- Công TTĐT Sở Tài chính;
- Lưu: VT, GCS.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Trung Dũng